TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **721**/2024/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 683/2024/TLST-HNGĐ việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1979;

2- Chị Phạm Thị Lan H, sinh năm 1978;

Cùng ĐKNKTT và nơi cư trú: Phòng 101A tập thể Du lịch, ngõ A phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng A và chị Phạm Thị Lan H kết hôn ngày 23/08/2005 có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận Đ, Hà Nội. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh chị đã ly thân từ tháng 01/2024. Nay chị H và anh Hoàng A xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Uyển N, sinh ngày 15/12/2005 và cháu Nguyễn Trà G, sinh ngày 02/12/2012. Cháu Uyển N đã thành niên nên việc cháu muốn ở với ai là do cháu tự quyết định. Anh chị thỏa thuận chị H sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trà G, chị H không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Hoàng A và chị Phạm Thị Lan H phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng A và chị Phạm Thị Lan H.

- Về con chung: Anh chị có có 02 con chung là cháu Nguyễn Uyển N, sinh ngày 15/12/2005 và cháu Nguyễn Trà G, sinh ngày 02/12/2012. Cháu Uyển N đã thành niên nên việc cháu muốn ở với ai là do cháu tự quyết định, Tòa án không xem xét giải quyết. Giao cháu Trà G cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Hoàng A cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hoàng A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Anh Nguyễn Hoàng A và chị Phạm Thị Lan H phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Phạm Thị Lan H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 01637810 ngày 06/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội (GCN kết hôn số 87 ngày 23/8/2005);
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Phương Thúy